

Số: /2023/QĐ-UBND

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29/7/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm; cán bộ, công chức, viên chức; người giữ chức danh, chức vụ, kiểm soát viên và người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Bắc Kạn tại tờ trình số 16/TTr-VHTT ngày 06 tháng 11 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Bắc Kạn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng 11 năm 2023 và thay thế Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban

nhân dân thành phố Bắc Kạn quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Bắc Kạn.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND Thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như điều 3 (T/hiện);
- Sở Nội Vụ tỉnh Bắc Kạn;
- Sở VH,TT&DL tỉnh Bắc Kạn;
- Sở TT&TT tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bắc Kạn;
- TT Thành ủy, TT HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Công TTĐT thành phố (đưa tin);

Gửi bản giấy:

- Lưu: VT, VH TT (02).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Hà Bắc

QUY ĐỊNH**Nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Văn hóa và Thông tin
thành phố Bắc Kạn**

*(Kèm theo Quyết định số: /2023/QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2023
của Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Kạn)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Quy định này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Bắc Kạn.
2. Các công chức làm việc tại phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu sự điều chỉnh của Quy định này.

Điều 2. Chức năng

1. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Văn hóa, công tác gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; báo chí; xuất bản, in và phát hành; phát thanh truyền hình; thông tin điện tử; thông tin cơ sở; thông tin đối ngoại; hạ tầng thông tin; bưu chính; viễn thông; công nghệ thông tin; chuyên đối số trên địa bàn (*sau đây gọi tắt là văn hoá và thông tin*); thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và theo quy định của pháp luật.
2. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn**1. Về lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch**

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quyết định, quy hoạch; kế hoạch phát triển trung hạn và hằng năm; đề án, chương trình phát triển văn hoá, công tác gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện cải cách hành chính, xã hội hoá trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo các văn bản về lĩnh vực văn hoá, công tác gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo phân công.

c) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đã được phê duyệt; thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, hoạt động phát triển sự nghiệp văn hoá, thể dục, thể thao, du lịch và quảng

cáo; chủ trương xã hội hoá hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao; phòng, chống bạo lực trong gia đình; theo dõi thi hành pháp luật.

d) Hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn thành phố thực hiện phong trào văn hoá, văn nghệ; phong trào luyện tập thể dục, thể thao; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; xây dựng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"; xây dựng gia đình văn hoá, thôn, tổ dân phố văn hoá; bảo vệ, gìn giữ và phát huy các di tích lịch sử, văn hoá và danh lam thắng cảnh; bảo vệ, tôn tạo, khai thác và phát huy giá trị tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch trên địa bàn thành phố đúng quy định.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thông thành phố, các thiết chế văn hoá thông tin cơ sở, các cơ sở hoạt động dịch vụ văn hoá, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo, điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thành phố.

e) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về lễ hội, kinh doanh dịch vụ karaoke, kinh doanh dịch vụ vũ trường, hoạt động nghệ thuật biểu diễn trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, việc chấp hành pháp luật về hoạt động văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo trên địa bàn thành phố; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch theo quy định của pháp luật.

h) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc các lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo theo quy định của pháp luật.

i) Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo đối với các chức danh chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường.

k) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố tiếp nhận và có văn bản trả lời đối với thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện của thư viện cấp xã, thư viện cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng có trụ sở trên địa bàn thành phố.

l) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Kạn về tình hình hoạt động văn hoá, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo.

m) Hướng dẫn thực hiện và kiểm tra việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước tại địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Về lĩnh vực thông tin và truyền thông

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hằng năm về lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước trong các lĩnh vực về thông tin và truyền thông.

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo các văn bản về thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực thông tin và truyền thông.

d) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận thuộc các lĩnh vực về thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

đ) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và triển khai hoạt động các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trên địa bàn thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

e) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức công tác bảo vệ an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động bưu chính, chuyển phát, viễn thông, công nghệ thông tin, internet, phát thanh.

g) Tổ chức thực hiện việc quản lý, kiểm tra và hướng dẫn các xã, phường quản lý các điểm phục vụ bưu chính, điểm cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, điểm photocopy trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

h) Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị và cá nhân trên địa bàn thành phố thực hiện pháp luật về các lĩnh vực bưu chính, viễn thông và internet; công nghệ thông tin, hạ tầng thông tin; phát thanh; quảng cáo; báo chí; xuất bản.

i) Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với mạng lưới phát thanh, truyền thanh cơ sở.

k) Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

l) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường theo dõi và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

m) Tổ chức hoạt động thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại, thông tin điện tử trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

n) Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực Thông tin và Truyền thông cho cán bộ, công chức xã, phường.

o) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Một số nhiệm vụ khác

a) Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế cán bộ, công chức; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, chế độ đãi ngộ khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý của phòng theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Quản lý tài chính; tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Văn hóa và Thông tin có Trưởng phòng và không quá 01 Phó Trưởng phòng và các công chức khác.

2. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của của phòng.

3. Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng phân công theo dõi một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công phụ trách. Khi Trưởng phòng vắng mặt, Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Phòng và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, trước pháp luật về nhiệm vụ được ủy quyền.

4. Việc bổ nhiệm Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chức danh theo quy định của pháp luật. Việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Biên chế

1. Biên chế công chức của phòng Văn hóa và Thông tin được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của thành phố được cấp có thẩm quyền giao.

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm phòng Văn hóa và Thông tin thành phố xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và Công chức chuyên môn phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Bắc Kạn có trách nhiệm triển khai thực hiện quy định này và các quy định khác có liên quan để đảm bảo mọi hoạt động, điều hành của phòng Văn hóa và Thông tin đúng quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thành phố phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ nghiên cứu thống nhất, trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.